TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2023/HSST
Ngày 28/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tường
Ông Vy Hoàng Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Kim Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST–HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lô Văn M**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/3/1984 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn L và bà Vi Thị Ph; Vợ: Vi Thị T; Con: 03 người (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không (Có mặt).

2. **Quang Văn C**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23/9/1984 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quang Cảnh Ph và bà Trương Thị L; Vợ: Vi Thị T; Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ

nhất sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn M và Quang Văn C: Ông Nguyễn Thái Quỳnh – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+ Bị hại: Công ty TNHH một thành viên Lâm nông nghiệp Sông Hiếu
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Hoàng. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Viết Liên. Chức vụ: Giám đốc Lâm trường Quỳ Hợp
Nơi cư trú: Khối 3, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lô Văn Diệu, sinh năm 1972
Nơi cư trú: Bản Tèo, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 3/2022 Lô Văn M đi tìm trâu ở khu vựa rừng tại bản T, xã Ch, huyện Q (thuộc lâm phần quản lý của Lâm Trường Quỳ Hợp). Mạnh thấy đất tốt và không dốc lắm nên nảy sinh ý định chặt phát cây rừng để làm nương rẫy, trồng hoa màu. Sau đó M gặp Quang Văn C đặt vấn đề thuê C cùng lên chặt phát cây rừng thì C đồng ý. Sau đó M chuẩn bị 02 con dao phát, 01 con dao đăn, C chuẩn bị 01 con dao đăn rồi cả hai đi lên khu vực rừng M có ý định chặt phát. Ngày đầu tiên thì M và C dựng 01 cái lán nhỏ để nghỉ ngơi, sau đó cả hai cùng nhau chặt phát cây ở 02 vị trí rừng, vị trí thứ nhất thuộc lô 18, 19 khoảnh 7, tiểu khu 295B, số cây bị chặt phát là 71 cây gỗ các loại, vị trí thứ hai thuộc lô 14 khoảnh 7, tiểu khu 295B là 139 cây gỗ các loại. Cả hai chặt phát rừng trong thời gian 7 ngày, tuy nhiên không chặt phát liên tục mà ngày phát, ngày nghỉ. Sau 7 ngày chặt phát thì C nghỉ, còn M trong 02 ngày một mình dùng cưa xăng cắt hạ những cây gỗ to tại 2 vị trí mà M và C đã chặt phát cây trước đó. Sau khi cắt hạ cây, M chờ cho cây khô để đốt nhưng chưa kịp đốt thì ngày 05/5/2022 lực lượng bảo vệ rừng kiểm tra

công tác bảo vệ rừng phát hiện số cây rừng bị chặt phát đã trình báo cơ quan Công an điều tra, xử lý.

Công văn số 2516/SNN-KL của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An kết luận:

- Vị trí bị chặt phá: Căn cứ kết quả kiểm tra, kiểm kê rừng tỉnh Nghệ An năm 2015 được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 và kết quả kiểm tra, cập nhật diễn biến rừng tỉnh Nghệ An năm 2021 được UBND tỉnh Nghệ An công bố tại Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 thì vị trí chặt phá thuộc: Lô 14 thuộc thửa đất số 242, tờ bản đồ số 2, lô 18, 19 thuộc thửa đất số 247, tờ bản đồ số 2 tại khoảnh 7, tiểu khu 295B, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Diện tích rừng bị chặt phá: 15.255m^2, trong đó: Lô 14 khoảnh 7 là 6.362m^2, lô 18,19 khoảnh 7 là 8.893m^2.

- Loại rừng: Căn cứ bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Nghệ An được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 thì khu vực rừng bị chặt phá thuộc quy hoạch rừng sản xuất.

- Trạng thái rừng bị chặt phá: Căn cứ kết quả kiểm tra hiện trường thực tế tại thời điểm kiểm tra, sau khi đối chiếu với quy định tại thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT:

+ Trạng thái rừng bị chặt phá thại khu vực 1 (lô 14 khoảnh 7) là TXK: Rừng tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh nghèo kiệt.

+ Trạng thái rừng bị chặt phá thại khu vực 2 (lô 18, 19 khoảnh 7) là HG2: Rừng hỗn giao Tre nứa – Gỗ tự nhiên núi đất.

- Chủ quản lý (Chủ rừng): Lâm trường Quỳ Hợp.

Bản kết luận giám định số 519/CNR-VP ngày 30/8/2022 của Viện nghiên cứu Công nghiệp rừng, Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam kết luận:

Căn cứ kết quả phân tích đặc điểm cấu tạo thô đại và hiển vi của 210 mẫu gỗ do Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳ Hợp cung cấp, có ký hiệu riêng từ M1 đến M139 và từ G1 đến G71, được ghi số đăng ký của Viện nghiên cứu Công nghiệp rừng lần lượt từ 22150-1 đến 22150-139 và từ 22151-1 đến 22151-71, kiểm tra so sánh với mẫu tham chiếu, tài liệu, kết luận có 15 chủng loại gỗ khác nhau.

15 loài gỗ trên không có tên trong "Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm" ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-Cp ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính Phủ và "Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm

được ưu tiên bảo vệ" ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ do vậy đây là các loài thông thường;

15 loài gỗ trên không có tên trong "Danh mục các loài động vật, thự vật hoang dã quy định trong các phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp" (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam- Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn".

Kết luận định giá tài sản số 116/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳ Hợp kết luận: 210 cây gỗ các loại bị cưa, chặt hạ đổ tại lô 14 và lô 18, 19 khoảnh 7, tiểu khu 295B, thuộc lâm phần quản lý của Lâm trường Quỳ Hợp có tổng khối lượng là 25,91m^3, trị giá 31.399.800 đồng; 236 cây nứa bị chặt phá tại lô 18, 19, khoảnh 7, tiểu khu 295B, thuộc lâm phần quản lý của Lâm trường Quỳ Hợp, trị giá 1.443.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 32.842.800 đồng (ba mươi hai triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn tám trăm đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp đã tạm giữ tài sản gồm:

- 02 con dao đăn, 02 con dao phát; 02 chiếc áo phông; 01 chiếc quần đùi

(Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện tài sản trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

- Số cây gỗ các loại, cây nứa bị chặt phát (Có kích thức, đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện số cây nêu trên đang được Lâm trường Quỳ Hợp quản lý, bảo quản tại Trạm quản lý bảo vệ rừng xã Châu Cường.

Về trách nhiệm dân sự:

Lâm Trường Quỳ Hợp yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá cây rừng bị hủy hoại là 32.842.800,đ, các bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 32.842.800,đ (bị cáo Mạnh bồi thường 16.842,800,đ, bị cáo Cường bồi thường 16.000.000,đ).

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-QH ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Lô Văn M, Quang Văn C về tội "Hủy hoại rừng" theo điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ

khoản 2 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lô Văn M và Quang Văn C mỗi bị cáo 03 năm năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 32.842.800,đ, Lâm trường Quỳ Hợp không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét; Sung quỹ Nhà nước số tiền 32.842.800,đ tại các bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tuyên trả lại số cây gỗ cho Lâm trường Quỳ Hợp, tịch thu tiêu hủy 04 con dao, quần áo; Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn M, Quang Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo bởi các yếu tố: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, các bị cáo chặt phá cây rừng chỉ nhằm mục đích thay đổi cây trồng để thoát nghèo; Lâm trường Quỳ Hợp cũng lỏng lẻo trong quá trình kiểm tra, giám sát, tuyên truyền cho người dân về bảo vệ và phát triển rừng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Mặc dù các bị cáo là hộ cận nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn nhưng đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; Đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Bị cáo M có ông nội và bị cáo C có bố là người có công với đất nước. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn M từ 24 tháng đến 30 tháng tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo Quang Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo Lô Văn M, Quang Văn C nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, xin lỗi Lâm trường Quỳ Hợp và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Viết Liên nhất trí như nội dung đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Thừa nhận các bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 32.842.800,đ, nay Lâm trường Quỳ Hợp không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử lên cho các bị cáo mức án thấp nhất, cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng giữa tháng 3/2022 tại khu vực rừng sản xuất, tại bản Tèo, xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lô Văn M và Quang Văn C có hành vi dùng dao chặt phát, dùng cưa cưa hạ cây rừng tại lô 14, 18, 19, khoảnh 7, tiểu khu 295B, thuộc khu vực rừng sản xuất do Lâm Trường Quỳ Hợp quản lý với diện tích rừng bị chặt phá 15.255m^2, tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại 25,91m^3, trị giá thiệt hại 32.842.800 đồng.

Hành vi trên của Lô Văn M và Quang Văn C đã phạm tội "Hủy hoại rừng". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Lô Văn M và Quang Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ đã làm thiệt hại 15.255m^2 đất rừng sản xuất mà còn là nguyên nhân dẫn đến thiên tai, gây hậu quả xấu, ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sống, gây thiệt hại về kinh tế cho đất nước. Các bị cáo là người dân sống ở địa phương có diện tích rừng sản xuất lớn, các bị cáo biết diện tích rừng mà mình hủy hoại là tài sản của Nhà nước, do Lâm trường Quỳ Hợp quản lý nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó

cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Trong vụ án, bị cáo Lô Văn M là người khởi xướng, chủ động rủ rê Quang Văn C phạm tội nên bị cáo Lô Văn M phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Quang Văn C tuy bị rủ rê nhưng là người phạm tội tích cực nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lô Văn M và Quang Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lô Văn M và Quang Văn C có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Mặc dù gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; Đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương. Riêng bị cáo Quang Văn C có bố là người có công với đất nước, được UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo thực hiện hành vi chặt phát cây trên diện tích đất rừng sản xuất không nhằm khai thác lâm sản mà chỉ nhằm mục đích thay đổi cây trồng có hiệu quả. Các bị cáo vì muốn thoát nghèo, điều kiện kinh tế lại khó khăn, nhận thức có phần hạn chế, thiếu kiến thức pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội, ngoài ra Lâm trường Quỳ Hợp cũng có phần lỏng lẻo trong việc quản lý, bảo vệ rừng. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo gây thiệt hại 32.842.800 đồng nên có trách nhiệm phải bồi thường. Các bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 32.842.800 đồng (bị cáo Lô Văn M nộp số tiền 16.842.800,đ, bị cáo Quang Văn C nộp số tiền 16.842.800,đ tại Chị cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp). Nay Lâm trường Quỳ Hợp không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động thuần nông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với ông Lô Văn Diệu là người cho bị cáo Lô Văn M mượn cưa xăng, tuy nhiên ông Lô Văn Diệu không biết bị cáo Lô Văn M dùng cưa xăng để cưa hạ cây rừng nên không có căn cứ xử lý đối với ông Lô Văn Diệu.

[7] Vật chứng vụ án: 04 con dao là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng trực tiếp vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

02 chiếc áo phông, 01 chiếc quần đùi đã cũ, không có giá trị sử dụng, các bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số cây gỗ các loại, cây nứa bị chặt phát là vật chứng vụ án đang được Lâm trường Quỳ Hợp quản lý, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lô Văn M, Quang Văn C phạm tội "Hủy hoại rừng".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Lô Văn M 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Quang Văn C 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lô Văn M và Quang Văn C cho Uỷ ban nhân dân xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lô Văn M, Quang Văn C chịu trách nhiệm bồi thường cho Nhà nước tổng cộng số tiền 32.842.800 đồng (Các bị cáo đã tự nguyện phân chia bị cáo Lô Văn M bồi thường số tiền 16.842.800,đ, bị cáo Quang Văn C bồi thường số tiền 16.000.000,đ). Số tiền trên được khấu trừ trong số tiền bị cáo Lô Văn M đã tự nguyện bồi thường 4.000.000,đ theo biên lai thu số 0006199 ngày 12/12/2022, số tiền 12.842.800,đ theo biên lai thu số 0006305 ngày 15/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp. Khấu trừ số tiền bị cáo Quang Văn C đã tự nguyện bồi thường 4.000.000,đ theo biên lai thu số 0006198 ngày 12/12/2022, số tiền 12.000.000,đ theo biên lai thu số 0006304 ngày 11/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 con dao đăn, 02 con dao phát, 02 chiếc áo phông, 01 chiếc quần đùi (Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số cây gỗ, cây nứa có kích thước, đặc điểm như mô tả thể hiện tại biên bản giao nhận lập ngày 31/5/2022 tại Trạm quản lý bảo vệ rừng xã Châu Cường, huyện Quỳ Hợp.

(Hiện số cây gỗ, cây nứa đang được Lâm trường Quỳ Hợp quản lý, bảo quản tại Trạm quản lý bảo vệ rừng xã Châu Cường).

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lô Văn M, Quang Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, bị hại; vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Công an huyện Quỳ Hợp;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân		Chủ tọa phiên toà
Vy Hoàng Hà	Lê Minh Tường	Trương Thị Thu Hà